

Số: 199/2021/QĐST-HNGĐ

Thanh hóa, ngày 07 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Điều 149, 212, 213 và 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 282/2021/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2021, về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Lê Xuân H - SN 1985

Địa chỉ: SN 12 phố Q, phường An H, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Hoàng Thị C - SN 1985

Địa chỉ: Thôn B, xã Hà L, huyện Hà Tr, tỉnh Thanh Hóa.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Xuân H và chị Hoàng Thị C đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa anh H và chị C không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thỏa thuận của anh chị là có căn cứ nên công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

[2] Về con: Anh chị có 01 con C là cháu Lê Hoàng H1, sinh ngày 02/9/2018. Anh chị thống nhất giao cháu Lê Hoàng H1 cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng, anh H cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 4/2021 đến khi cháu H1 thành niên. Xét việc thỏa thuận của anh chị là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên công nhận sự thỏa thuận của anh chị.

[3] Về tài sản, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Lê Xuân H tự nguyện chịu lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị C và anh Lê Xuân H.

- Về con C: Chị C và anh H có 01 con C là cháu Lê Hoàng H1, sinh ngày 02/9/2018. Giao cháu Lê Hoàng H1 cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng, anh H cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng (hai triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 04/2021 cho đến khi cháu H1 thành niên.

Anh H có quyền đi lại thăm nom con C không ai được cản trở.

- Về tài sản C, công nợ C: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: anh Lê Xuân H phải nộp 300.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh đã nộp theo biên lai số AA/2019/0012310 ngày 24/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố T (anh H đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án đối với khoản tiền án phí theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự .

#### ***Nơi nhận:***

- VKS TPTH;
- UBND P.An H, TP T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hà Thị Long**

